SAO Y
Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng
Thời gian ký: 07/12/2023 10:03:43 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 247 /TTr-UBND	*Đà Nẵng, ngày 06 tháng 12 năm 2023*

TỜ TRÌNH

Về việc dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 52/2021/NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2021 quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi; nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia giữa ngân sách các cấp chính quyền của thành phố Đà Nẵng và Nghị quyết số 66/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 52/2021/NQ-HĐND

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng
Khoá X, nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp thứ 15

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố kính trình Hội đồng nhân dân (HĐND) thành phố Đà Nẵng xem xét thông qua dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 52/2021/NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2021[1] và Nghị quyết số 66/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 52/2021/NQ-HĐND như sau:

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

II. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ (gọi tắt là Nghị định số 111/2022/NĐ-CP) quy định: "Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập không thuộc biên chế, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước (NSNN)

[1] Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi; nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương và tỷ lệ % phân chia giữa ngân sách các cấp chính quyền của thành phố Đà Nẵng.

được cấp có thẩm quyền phê duyệt; cơ quan hành chính kinh phí thực hiện hợp đồng từ nguồn NSNN, nguồn thu khác (nếu có); nằm ngoài quỹ lương của cơ quan, đơn vị."; đồng thời, quy định Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ hết hiệu lực từ ngày 22/02/2023.

Theo Nghị quyết số 66/2022/NQ-HĐND ngày 15/12/2022 của HĐND thành phố (gọi tắt là Nghị quyết số 66/2022/NQ-HĐND) quy định "Định mức phân bổ theo tiêu chí biên chế cho Người làm việc theo Hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP". Do đó, sửa đổi định mức phân bổ quy định tại Nghị quyết số 66/2022/NQ-HĐND cho phù hợp Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Theo Nghị quyết số 52/2021/NQ-HĐND của HĐND thành phố quy định: "Định mức phân bổ bảo đảm chi lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo chế độ..., hoạt động của cơ quan quản lý hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách được cơ quan Nhà nước ban hành, có hiệu lực đến thời điểm Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết này..."; đồng thời định mức phân bổ chi quản lý hành chính, Đảng, đoàn thể theo chỉ tiêu biên chế quy định bao gồm: kinh phí bảo dưỡng, bảo trì, sửa chữa thường xuyên các công trình cơ sở hạ tầng; mua sắm, thay thế máy móc, trang thiết bị, phương tiện làm việc của cán bộ, công chức,…

Thực tế địa phương đã ban hành các quy định chế độ, chính sách đặc thù để thực hiện[2]. Trường hợp khi xây dựng định mức để đảm bảo tất cả các chế độ, chính sách có hiệu lực đến thời điểm Nghị quyết số 52/2021/NQ-HĐND có hiệu lực cho năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách 2022 thì định mức sẽ tăng cao, gây áp lực lớn trong cân đối ngân sách địa phương (NSĐP) để thực hiện. Do đó, để đảm bảo thực hiện chính sách, chế độ đặc thù của địa phương đã ban hành trước thời điểm Nghị quyết số 52/2021/NQ-HĐND có hiệu lực, gắn với thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị, cần sửa đổi nguyên tắc phân bổ dự toán chi thường xuyên quy định tại Nghị quyết số 52/2021/NQ-HĐND cho thống nhất trong thực hiện các chế độ, chính sách đặc thù.

III. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục đích

Xây dựng, trình ban hành nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều các nghị quyết của HĐND thành phố đảm bảo áp dụng theo quy định tại Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ.

Sửa đổi nguyên tắc, tiêu chí phân bổ dự toán chi thường xuyên cho phù hợp quy định chế độ, chính sách đặc thù địa phương đã ban hành và còn hiệu lực, gắn với thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị theo Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội và làm cơ sở để phân bổ dự toán cho các đơn vị trên địa bàn thành phố.

---

[2] Như: Nghị quyết 238/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 Quy định chế độ hỗ trợ nhân dịp Tết Nguyên đán hằng năm cho cán bộ hưu trí, CBCCVC, người lao động, lực lượng vũ trang và một số đối tượng đặc thù trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

2. Quan điểm xây dựng văn bản

a) Bảo đảm tuân thủ theo quy định Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Hoàn thiện quy định về nguyên tắc, tiêu chí phân bổ dự toán chi thường xuyên cho phù hợp quy định chế độ, chính sách đặc thù của địa phương, gắn với thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị theo Nghị quyết số 119/2020/QH14 của Quốc hội.

IV. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Nghị quyết của HĐND thành phố sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 52/2021/NQ-HĐND ngày 17/12/2021 quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi; nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia giữa ngân sách các cấp chính quyền của thành phố Đà Nẵng và Nghị quyết số 66/2022/NQ-HĐND ngày 15/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 52/2021/NQ-HĐND theo quy định của Luật NSNN, Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị và Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Đối với chi đầu tư phát triển của huyện Hòa Vang thực hiện theo các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ theo quy định riêng của HĐND thành phố.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các sở, cơ quan ngang sở, cơ quan thuộc UBND thành phố, các cơ quan khác ở thành phố, UBND các quận, huyện Hòa Vang, huyện đảo Hoàng Sa, UBND các phường, xã.

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác lập, phân bổ, chấp hành dự toán thu NSNN, chi ngân sách địa phương theo quy định của Luật NSNN.

V. QUÁ TRÌNH ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Trên cơ sở quy định tại Nghị định số 111/2022/NĐ-CP, Sở Tài chính đã lấy ý kiến tham gia về rà soát văn bản quy phạm pháp luật của Sở Tư pháp (tại Công văn số 2941/STP-XDKTVB ngày 23/6/2023) và Ban pháp chế HĐND thành phố (Công văn số 209/HĐND-PC ngày 11/7/2023), trong đó thống nhất xử lý kết quả rà soát và đề xuất xử lý văn bản được rà soát theo đề nghị của Sở Tài chính.

Ngày 18/7/2023, Sở Tài chính có Công văn số 2365/STC-QLNS báo cáo UBND thành phố xem xét và cho ý kiến chỉ đạo về xử lý kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật. Thực hiện Công văn số 4013/UBND-KT ngày 31/7/2023 của UBND thành phố, Sở Tài chính có Công văn số 2837/STC-QLNS ngày 25/8/2023 gửi các đơn vị đề nghị phối hợp báo cáo tình hình thực hiện chế độ hợp đồng lao

động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP làm cơ sở rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 66/2022/NQ-HĐND.

Thực hiện trình tự, thủ tục theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tài chính có Công văn số 3438/STC-QLNS ngày 16/10/2023 báo cáo UBND thành phố về xây dựng nghị quyết. Ngày 03/11/2023, UBND thành phố có Tờ trình số 187/TTr-UBND báo cáo Thường trực HĐND thành phố thống nhất chủ trương xây dựng Nghị quyết của HĐND thành phố tại Công văn số 301/HĐND-KTNS ngày 13/11/2023 theo đề nghị của UBND thành phố.

Theo nhiệm vụ được phân công, Sở Tài chính có Công văn số 3837/STC-QLNS ngày 13/11/2023 gửi các cơ quan, đơn vị tham gia góp ý vào hồ sơ dự thảo Nghị quyết; đồng thời đề nghị đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử thành phố để lấy ý kiến tham gia góp ý.

Ngoài ra, theo Tờ trình số 187/TTr-UBND ngày 03/11/2023 của UBND thành phố trình Thường trực HĐND thành phố có báo cáo nội dung: "Đối với định mức phân bổ theo tiêu chí biên chế cho các cơ quan, đơn vị: Căn cứ khả năng cân đối ngân sách thực hiện rà soát, lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan để đề xuất định mức phân bổ cho đảm bảo kinh phí phục vụ các hoạt động bộ máy của cơ quan; các khoản chi nghiệp vụ mang tính thường xuyên phát sinh hằng năm; bảo dưỡng, bảo trì tài sản phục vụ chuyên môn;...".

Năm 2023 tình hình thu ngân sách thành phố gặp nhiều khó khăn[3], theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ thì hầu hết các loại hàng hoá, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 10% được giảm còn 8%, thời gian áp dụng từ 01/7 đến 31/12/2023 và theo Nghị quyết Kỳ họp thứ 6, khoá XV, Quốc hội đồng ý giảm 2% thuế VAT từ 01/01/2024 đến hết ngày 30/6/2024. Theo đó cùng với ảnh hưởng của suy thoái kinh tế nên dự kiến thu NSNN các năm tiếp theo còn gặp nhiều khó khăn. Đồng thời, qua tham khảo định mức chi quản lý hành chính, Đảng, đoàn thể một số địa phương[4] thì định mức phân bổ của Thành phố Đà Nẵng có mức chênh lệch giữa cơ quan Đảng với các Sở, ngành có mức tiệm cận thấp nhất. Từ các lý do trên, đề xuất chưa điều chỉnh định mức phân bổ chi quản lý hành chính, Đảng, đoàn thể theo tiêu chí biên chế giao.

Trên cơ sở ý kiến tham gia của 24 cơ quan, đơn vị; dự thảo Nghị quyết được tiếp thu, hoàn chỉnh và gửi đến Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định tại Công văn số 5545/STP-XDKTVB ngày 04/12/2023. Dự thảo Nghị quyết đã được Sở Tài chính báo cáo Ban KTNS - HĐND thành phố tại buổi làm việc ngày 01/12/2023 và được thông qua tại cuộc họp UBND thành phố thường kỳ ngày ..../12/2023 trước khi trình HĐND thành phố xem xét quyết định.

VI. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 52/2021/NQ-HĐND VÀ NGHỊ QUYẾT SỐ 66/2022/NQ-HĐND CỦA HĐND THÀNH PHỐ

---

[3] Theo Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 20/10/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố có nêu "Thu ngân sách đạt thấp, bằng 64% dự toán và bằng 79% so với cùng kỳ".

[4] Chênh lệch giữa cơ quan Đảng, Mặt trận so với các Sở, ngành: TP. Hà Nội từ 22 tr.đồng đến 26 tr.đồng; TP. HCM là 37 tr.đồng; Hải Phòng từ 33 tr.đồng đến 41 tr.đồng; TP. Đà Nẵng từ 11 tr.đồng đến 13 tr.đồng/biên chế/năm.

1. Kết quả đạt được

a) Trên cơ sở quy định Luật NSNN, Nghị quyết số 119/2020/QH14 và các quy định pháp luật có liên quan, HĐND thành phố đã ban hành Nghị quyết số 52/2021/NQ-HĐND, Nghị quyết số 66/2022/NQ-HĐND quy định phân cấp nguồn thu giữa ngân sách các cấp phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Trong đó phân cấp mạnh các nguồn thu cho huyện Hòa Vang để địa phương chủ động sử dụng nguồn lực để đầu tư hạ tầng nhằm sớm đạt mục tiêu nông thôn mới kiểu mẫu, đồng bộ cơ sở hạ tầng theo hướng đô thị để phấn đấu hình thành thị xã.

Việc giao chỉ tiêu dự toán thu NSNN và công tác quản lý thu ngân sách trên địa bàn thành phố, quận, phường khi thực hiện thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị vẫn đảm bảo thực hiện.

b) Định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên theo các nghị quyết nêu trên cơ bản được quy định rõ ràng, cụ thể, qua đó nâng cao tính chủ động của đơn vị trong việc quản lý, điều hành, sử dụng ngân sách. Khi thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị, việc quy định định mức phân bổ đã tạo điều kiện thuận lợi cho quận phân bổ ngân sách cho các phường, đơn vị thụ hưởng ngân sách, xoá bỏ "cảm tính", tạo sự chủ động cho việc sắp xếp nhiệm vụ chi tại địa phương. Bên cạnh đó làm cơ sở để đơn vị, địa phương giám sát việc phân bổ kinh phí theo quy định.

2. Tồn tại, hạn chế

Ngoài các nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung một số điều các nghị quyết của HĐND thành phố để thực hiện theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ, sửa đổi chi sự nghiệp y tế cho phù hợp theo Quyết định số 3896/QĐ-BYT ngày 19/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế[5] thì việc sửa đổi, bổ sung để khắc phục hạn chế trong quá trình thực hiện, cụ thể: Theo Nghị quyết số 52/2021/NQ-HĐND thì "Định mức phân bổ... kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách được cơ quan Nhà nước ban hành, có hiệu lực đến thời điểm HĐND ban hành Nghị quyết này". Tuy nhiên, trước khi Nghị quyết số 52/2021/NQ-HĐND có hiệu lực thì thành phố đã ban hành các chế độ, chính sách đặc thù của địa phương để thực hiện. Do đó để đảm bảo thực hiện chính sách, chế độ đặc thù đã được ban hành còn hiệu lực, gắn với thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị thì sửa đổi nguyên tắc, tiêu chí phân bổ dự toán chi thường xuyên cho phù hợp trong việc áp dụng văn bản.

VII. NỘI DUNG CHÍNH CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Về kết cấu của Nghị quyết

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết số 52/2021/NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 66/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Điều 3. Hiệu lực thi hành.

---

[5] Về điều chỉnh bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona gây ra (COVID-19) từ bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A sang bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm B của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2007.

Điều 4. Tổ chức thực hiện.

2. Nội dung chính của Nghị quyết

a) Sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết số 52/2021/NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2021 như sau:

- Sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 10 như sau:

"Định mức phân bổ bảo đảm chi lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo chế độ và mức tiền lương cơ sở 1.490.000 đồng/tháng, hoạt động của cơ quan quản lý hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách được cơ quan Nhà nước ban hành, có hiệu lực đến thời điểm Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết này (chưa bao gồm: các chế độ, chính sách đặc thù của địa phương do cơ quan có thẩm quyền địa phương ban hành, kinh phí phát sinh tăng thêm để thực hiện các chính sách theo tiêu chí chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025)."

- Sửa đổi điểm a khoản 1 Điều 12 như sau:

"a) Đảm bảo chi tiền lương, phụ cấp và các khoản có tính chất theo lương tính theo quy định hiện hành, trừ đối tượng hợp đồng lao động làm công việc hỗ trợ, phục vụ theo quy định hiện hành."

- Sửa đổi điểm c khoản 1 Điều 12 như sau:

"Đối với các Hội đặc thù; tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp được thực hiện theo nguyên tắc tự bảo đảm kinh phí hoạt động; ngân sách nhà nước chỉ hỗ trợ cho các nhiệm vụ Nhà nước giao theo quy định, trong đó bao gồm khoán kinh phí hoạt động theo số lượng người được cấp có thẩm quyền giao (tiền lương, phụ cấp và các khoản có tính chất theo lương và chi quản lý hành chính theo định mức phân bổ quy định)."

- Bổ sung thêm điểm e vào khoản 1 Điều 12 như sau:

"e) Phân bổ kinh phí thực hiện ký kết hợp đồng thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ theo quy định hiện hành (ngoài kinh phí giao tự chủ của đơn vị), sau khi sử dụng nguồn thu khác (nếu có):

- Tiền lương và các chế độ, chính sách khác liên quan đến tiền lương cho hợp đồng lao động, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan.

- Chi đảm bảo hoạt động cho lao động hợp đồng làm công việc hỗ trợ, phục vụ tối đa 50 triệu đồng/hợp đồng/năm."

- Sửa đổi dấu cộng thứ 2, gạch đầu dòng thứ nhất điểm c khoản 3 Điều 12 như sau:

Bỏ nội dung "Trường hợp được huy động điều trị ca dương tính Covid-19 thì tăng 50% định mức chi giường bệnh cho các đơn vị trong thời gian thực hiện nhiệm vụ."

- Sửa đổi điểm a khoản 10 Điều 13 như sau:

"a) Đảm bảo chi tiền lương, phụ cấp và các khoản có tính chất theo lương tính theo quy định hiện hành, trừ đối tượng hợp đồng lao động làm công việc hỗ trợ, phục vụ theo quy định hiện hành."

b) Sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 66/2022/NQ-HĐND như sau:

- Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 như sau:

"b) Định mức phân bổ theo tiêu chí biên chế:

- Bỏ khoản 4 trong bảng định mức phân bổ theo tiêu chí biên chế: "Người làm việc theo Hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP: 50 triệu đồng/định biên/năm"

- Sửa đổi dấu cộng thứ nhất, gạch đầu dòng thứ nhất: "Các khoản chi thường xuyên phục vụ hoạt động bộ máy các cơ quan: Khen thưởng theo chế độ, phúc lợi tập thể; thông tin, tuyên truyền, liên lạc; công tác phí, hội nghị, tổng kết; đoàn ra, đoàn vào; vật tư văn phòng, thanh toán dịch vụ công cộng; cải cách thủ tục hành chính (không bao gồm kinh phí hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung tại Trung tâm Hành chính do Văn phòng UBND thành phố quản lý), ISO, xây dựng rà soát văn bản quy phạm pháp luật; vận hành trụ sở cơ quan; chi hỗ trợ hoạt động cho công tác Đảng, đoàn thể trong cơ quan, kinh phí hoạt động lực lượng tự vệ..."

- Sửa đổi dấu cộng thứ 4, gạch đầu dòng thứ 2: "Chi phí vận hành, tiền điện, nước, vệ sinh môi trường đối với các cơ quan, đơn vị có trụ sở trong Trung tâm hành chính thành phố Đà Nẵng và các cơ quan, đơn vị có trụ sở làm việc, hội trường phục vụ các hoạt động đặc thù của thành phố (tổ chức các kỳ họp HĐND thành phố, hội nghị, hội thảo, các sự kiện khác của thành phố)."

- Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 như sau:

"a) Chi sự nghiệp giáo dục

- Sửa đổi, bổ sung trong gạch đầu dòng thứ 2, hoạt động giảng dạy và học tập phân bổ theo tiêu chí học sinh như sau:

"Định mức trên đã bao gồm tiền lương, tiền công và chi hoạt động cho các đối tượng lao động hợp đồng làm công việc hỗ trợ, phục vụ theo quy định hiện hành (không bao gồm kinh phí thực hiện hợp đồng làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định); học phí."

- Sửa đổi dấu cộng thứ 3, gạch đầu dòng thứ 4 phân bổ theo tiêu chí bổ sung như sau:

"Thực hiện các đề án thuộc nhiệm vụ chi thường xuyên được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, hoạt động sự nghiệp mang tính chất toàn ngành theo khả năng cân đối ngân sách địa phương; mua sắm, sửa chữa nhỏ cơ sở vật chất thiết bị trường học 100 triệu đồng/trường/cơ sở; mua sắm, thay thế máy móc, thiết bị, phương tiện làm việc của viên chức, người lao động theo định mức; mua sắm bàn ghế học sinh và thực hiện nhiệm vụ khác do cơ quan có thẩm quyền quyết định."

- Bổ sung thêm dấu cộng thứ 4, gạch đầu dòng thứ 4 phân bổ theo tiêu chí bổ sung như sau:

"Phân bổ kinh phí thực hiện hợp đồng làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định hiện hành (ngoài kinh phí giao tự chủ của đơn vị), sau khi đơn vị sử dụng nguồn thu hoạt động sự nghiệp không đảm bảo, ngân sách nhà nước xem xét hỗ trợ (nếu có) theo quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và theo khả năng cân đối ngân sách gồm: Tiền lương và các chế độ, chính sách khác liên quan đến tiền lương cho hợp đồng lao động, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan; chi đảm bảo hoạt động cho lao động hợp đồng tối đa 50 triệu đồng/hợp đồng/năm."

- Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 3 như sau:

"a) Phân bổ theo chỉ tiêu người làm việc:

Sửa đổi, bổ sung gạch đầu dòng thứ 2, hoạt động giảng dạy và học tập phân bổ theo tiêu chí học sinh như sau: "Định mức trên đã bao gồm tiền lương, tiền công và chi hoạt động cho các đối tượng lao động hợp đồng làm công việc hỗ trợ, phục vụ theo quy định hiện hành (không bao gồm kinh phí thực hiện hợp đồng làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định); học phí. Riêng đối với huyện Hòa Vang kinh phí phân bổ theo tiêu chí học sinh mầm non, tiểu học và trung học cơ sở được tính thêm 1,1 lần để đảm bảo kinh phí hoạt động do không đảm bảo số lượng học sinh lớp học quy định.

b) Phân bổ theo tiêu chí bổ sung:

- Sửa đổi gạch đầu dòng thứ 3 như sau: "Đối với các hoạt động sự nghiệp mang tính chất toàn ngành theo khả năng cân đối ngân sách địa phương; mua sắm, sửa chữa nhỏ cơ sở vật chất thiết bị trường học 100 triệu đồng/trường/cơ sở; mua sắm, thay thế máy móc thiết bị, phương tiện làm việc của viên chức, người lao động theo định mức; mua sắm bàn ghế học sinh và thực hiện nhiệm vụ khác do cơ quan có thẩm quyền quyết định."

- Bổ sung gạch đầu dòng thứ 4 như sau: "Phân bổ kinh phí thực hiện hợp đồng làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định hiện hành (ngoài kinh phí giao tự chủ của đơn vị), sau khi đơn vị sử dụng nguồn thu hoạt động sự nghiệp không đảm bảo, ngân sách nhà nước xem xét hỗ trợ (nếu có) theo quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và theo khả năng cân đối ngân sách gồm: Tiền lương và các chế độ, chính sách khác liên quan đến tiền lương cho hợp đồng lao động, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan; chi đảm bảo hoạt động cho lao động hợp đồng tối đa 50 triệu đồng/hợp đồng/năm."

- Sửa đổi điểm đ khoản 3 như sau:

"b) Định mức phân bổ theo tiêu chí biên chế: Bỏ khoản 4 trong bảng định mức phân bổ theo tiêu chí biên chế: "Người làm việc theo Hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP: 50 triệu đồng/ định biên/năm"

d) Phân bổ theo tiêu chí bổ sung: Trao huy hiệu Đảng; kinh phí thực hiện Đề án, chương trình, nhiệm vụ do quận ủy phê duyệt; hoạt động của Hội đồng nhân dân, tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố; kinh phí khen thưởng huyện Hòa Vang; kinh phí thi tuyển công chức, viên chức; kinh phí tổ chức đại hội các tổ chức chính trị xã hội; kinh phí công tác bình đẳng giới; chuyển đổi số; mua sắm, sửa chữa tài sản (kể cả mua sắm, thay thế máy móc, trang thiết bị, phương tiện làm việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo quy định) theo tiêu chuẩn định mức quy định và theo Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt, trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách; kinh phí thực hiện hợp đồng làm công việc hỗ trợ, phục vụ theo quy định hiện hành (ngoài kinh phí giao tự chủ của đơn vị), sau khi sử dụng nguồn thu khác (nếu có), gồm: tiền lương và các chế độ, chính sách khác liên quan đến tiền lương cho hợp đồng lao động, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan, chi đảm bảo hoạt động cho lao động hợp đồng tối đa 50 triệu đồng/hợp đồng/năm; kinh phí hỗ trợ Tết Nguyên đán."

- Sửa đổi trong điểm d khoản 4 như sau:

"d) Phân bổ theo tiêu chí bổ sung: Mua sắm, sửa chữa tài sản (kể cả mua sắm, thay thế máy móc, trang thiết bị, phương tiện làm việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo quy định) theo tiêu chuẩn định mức quy định và theo Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Kinh phí hoạt động Hội đồng nhân dân cấp xã; tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố; mua thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng theo quy định; kinh phí tổ chức đại hội các tổ chức chính trị xã hội; kinh phí công tác bình đẳng giới; chuyển đổi số; kinh phí thực hiện Đề án trao giấy khai sinh, thẻ bảo hiểm y tế, hộ khẩu tại gia đình trẻ em và thăm viếng, chia buồn và thực hiện đăng ký khai tử tại gia đình công dân căn cứ khả năng cân đối ngân sách."

VIII. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

1. Về sửa đổi nguyên tắc, tiêu chí phân bổ dự toán chi thường xuyên: kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách được cơ quan Nhà nước ban hành còn hiệu lực đến thời điểm HĐND ban hành Nghị quyết số 52/2021/NQ-HĐND đều được cân đối ngân sách hằng năm để thực hiện. Do vậy, việc sửa đổi cho đảm bảo cơ sở để thực hiện, không phát sinh thêm kinh phí.

Đối với sửa đổi, bổ sung chi sự nghiệp giáo dục về tiền lương, tiền công của hợp đồng lao động được chuyển từ định mức theo tiêu chí biên chế (tự chủ) sang bố trí kinh phí thực hiện theo số lượng hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP (không tự chủ). Do đó việc sửa đổi, bổ sung hầu như không phát sinh kinh phí.

2. UBND thành phố tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết theo quy định pháp luật sau khi được HĐND thành phố khoá X, nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp lần thứ 15 thông qua.

IX. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA VĂN BẢN

Dự kiến UBND thành phố trình HĐND thành phố khoá X, nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp lần thứ 15 xem xét, thông qua.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết của HĐND thành phố Đà Nẵng, UBND thành phố kính trình HĐND thành phố Đà Nẵng xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Chủ tịch và các PCT UBND thành phố;
- Các Ủy viên UBND thành phố;
- Các Sở: Tài chính, Tư pháp;
- Lưu: VT, TH, KT.

15 bản + 10

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Kỳ Minh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /2023/NQ-HĐND	*Đà Nẵng, ngày tháng năm 2023*

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 52/2021/NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2021 quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi; nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia giữa ngân sách các cấp chính quyền của thành phố Đà Nẵng và Nghị quyết số 66/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 52/2021/NQ-HĐND

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
KHÓA X, NHIỆM KỲ 2021-2026, KỲ HỌP LẦN THỨ 15

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 34/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 52/2021/NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2021 quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi; nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia giữa ngân sách các cấp chính quyền của thành phố Đà Nẵng và Nghị quyết số 66/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 52/2021/NQ-HĐND. Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế, Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết số 52/2021/NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 10 như sau:

"6. Định mức phân bổ bảo đảm chi lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo chế độ và mức tiền lương cơ sở 1.490.000 đồng/tháng, hoạt động của cơ quan quản lý hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách được cơ quan Nhà nước ban hành, có hiệu lực đến thời điểm Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết này (chưa bao gồm: các chế độ, chính sách đặc thù của địa phương do cơ quan có thẩm quyền địa phương ban hành, kinh phí phát sinh tăng thêm để thực hiện các chính sách theo tiêu chí chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025)."

2. Sửa đổi điểm a khoản 1 Điều 12 như sau:

"a) Đảm bảo chi tiền lương, phụ cấp và các khoản có tính chất theo lương tính theo quy định hiện hành, trừ đối tượng hợp đồng lao động làm công việc hỗ trợ, phục vụ theo quy định hiện hành."

3. Sửa đổi điểm c khoản 1 Điều 12 như sau:

"c) Đối với các Hội đặc thù; tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp được thực hiện theo nguyên tắc tự bảo đảm kinh phí hoạt động; ngân sách nhà nước chỉ hỗ trợ cho các nhiệm vụ Nhà nước giao theo quy định, trong đó bao gồm khoán kinh phí hoạt động theo số lượng người được cấp có thẩm quyền giao (tiền lương, phụ cấp và các khoản có tính chất theo lương và chi quản lý hành chính theo định mức phân bổ quy định)."

4. Bổ sung thêm điểm e vào khoản 1 Điều 12 như sau:

"e) Phân bổ kinh phí thực hiện ký kết hợp đồng thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ theo quy định hiện hành (ngoài kinh phí giao tự chủ của đơn vị), sau khi sử dụng nguồn thu khác (nếu có):

- Tiền lương và các chế độ, chính sách khác liên quan đến tiền lương cho hợp đồng lao động, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan.

- Chi đảm bảo hoạt động cho lao động hợp đồng làm công việc hỗ trợ, phục vụ tối đa 50 triệu đồng/hợp đồng/năm."

5. Sửa đổi dấu cộng thứ 2, gạch đầu dòng thứ nhất điểm c khoản 3 Điều 12 như sau:

Bỏ nội dung "Trường hợp được huy động điều trị ca dương tính Covid-19 thì tăng 50% định mức chi giường bệnh cho các đơn vị trong thời gian thực hiện nhiệm vụ."

6. Sửa đổi điểm a khoản 10 Điều 13 như sau:

"a) Đảm bảo chi tiền lương, phụ cấp và các khoản có tính chất theo lương tính theo quy định hiện hành, trừ đối tượng hợp đồng lao động làm công việc hỗ trợ, phục vụ theo quy định hiện hành."

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 66/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 như sau:

"b) Định mức phân bổ theo tiêu chí biên chế:

- Bỏ khoản 4 trong bảng định mức phân bổ theo tiêu chí biên chế: "Người làm việc theo Hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP: 50 triệu đồng/định biên/năm"

- Sửa đổi dấu cộng thứ nhất, gạch đầu dòng thứ nhất: "Các khoản chi thường xuyên phục vụ hoạt động bộ máy các cơ quan: Khen thưởng theo chế độ, phúc lợi tập thể; thông tin, tuyên truyền, liên lạc; công tác phí, hội nghị, tổng kết; đoàn ra, đoàn vào; vật tư văn phòng, thanh toán dịch vụ công cộng; cải cách thủ tục hành chính (không bao gồm kinh phí hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung tại Trung tâm Hành chính do Văn phòng UBND thành phố quản lý), ISO, xây dựng rà soát văn bản quy phạm pháp luật; vận hành trụ sở cơ quan; chi hỗ trợ hoạt động cho công tác Đảng, đoàn thể trong cơ quan, kinh phí hoạt động lực lượng tự vệ..."

- Sửa đổi dấu cộng thứ 4, gạch đầu dòng thứ 2: "Chi phí vận hành, tiền điện, nước, vệ sinh môi trường đối với các cơ quan, đơn vị có trụ sở trong Trung tâm hành chính thành phố Đà Nẵng và các cơ quan, đơn vị có trụ sở làm việc, hội trường phục vụ các hoạt động đặc thù của thành phố (tổ chức các kỳ họp HĐND thành phố, hội nghị, hội thảo, các sự kiện của thành phố...)."

2. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 như sau:

"a) Chi sự nghiệp giáo dục

- Sửa đổi, bổ sung trong gạch đầu dòng thứ 2, hoạt động giảng dạy và học tập phân bổ theo tiêu chí học sinh như sau:

"Định mức trên đã bao gồm tiền lương, tiền công và chi hoạt động cho các đối tượng lao động hợp đồng làm công việc hỗ trợ, phục vụ theo quy định hiện hành (không bao gồm kinh phí thực hiện hợp đồng làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định); học phí."

- Sửa đổi dấu cộng thứ 3, gạch đầu dòng thứ 4 phân bổ theo tiêu chí bổ sung như sau:

"Thực hiện các đề án thuộc nhiệm vụ chi thường xuyên được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, hoạt động sự nghiệp mang tính chất toàn ngành theo khả năng cân đối ngân sách địa phương; mua sắm, sửa chữa nhỏ cơ sở vật chất thiết bị trường học 100 triệu đồng/trường/cơ sở; mua sắm, thay thế máy móc, thiết bị, phương tiện làm

việc của viên chức, người lao động theo định mức; mua sắm bàn ghế học sinh và thực hiện nhiệm vụ khác do cơ quan có thẩm quyền quyết định."

- Bổ sung thêm dấu cộng thứ 4, gạch đầu dòng thứ 4 phân bổ theo tiêu chí bổ sung như sau:

"Phân bổ kinh phí thực hiện hợp đồng làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định hiện hành (ngoài kinh phí giao tự chủ của đơn vị), sau khi đơn vị sử dụng nguồn thu hoạt động sự nghiệp không đảm bảo, ngân sách nhà nước xem xét hỗ trợ (nếu có) theo quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và theo khả năng cân đối ngân sách gồm: Tiền lương và các chế độ, chính sách khác liên quan đến tiền lương cho hợp đồng lao động, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan; chi đảm bảo hoạt động cho lao động hợp đồng tối đa 50 triệu đồng/hợp đồng/năm."

3. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 3 như sau:

"a) Phân bổ theo chỉ tiêu người làm việc:

Sửa đổi, bổ sung gạch đầu dòng thứ 2, hoạt động giảng dạy và học tập phân bổ theo tiêu chí học sinh như sau: "Định mức trên đã bao gồm tiền lương, tiền công và chi hoạt động cho các đối tượng lao động hợp đồng làm công việc hỗ trợ, phục vụ theo quy định hiện hành (không bao gồm kinh phí thực hiện hợp đồng làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định); học phí. Riêng đối với huyện Hòa Vang kinh phí phân bổ theo tiêu chí học sinh mầm non, tiểu học và trung học cơ sở được tính thêm 1,1 lần để đảm bảo kinh phí hoạt động do không đảm bảo số lượng học sinh lớp học quy định.

b) Phân bổ theo tiêu chí bổ sung:

- Sửa đổi gạch đầu dòng thứ 3 như sau: "Đối với các hoạt động sự nghiệp mang tính chất toàn ngành theo khả năng cân đối ngân sách địa phương; mua sắm, sửa chữa nhỏ cơ sở vật chất thiết bị trường học 100 triệu đồng/trường/cơ sở; mua sắm, thay thế máy móc thiết bị, phương tiện làm việc của viên chức, người lao động theo định mức; mua sắm bàn ghế học sinh và thực hiện nhiệm vụ khác do cơ quan có thẩm quyền quyết định."

- Bổ sung gạch đầu dòng thứ 4 như sau: "Phân bổ kinh phí thực hiện hợp đồng làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định hiện hành (ngoài kinh phí giao tự chủ của đơn vị), sau khi đơn vị sử dụng nguồn thu hoạt động sự nghiệp không đảm bảo, ngân sách nhà nước xem xét hỗ trợ (nếu có) theo quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và theo khả năng cân đối ngân sách gồm: Tiền lương và các chế độ, chính sách khác liên quan đến tiền lương cho hợp đồng lao động, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan; chi đảm bảo hoạt động cho lao động hợp đồng tối đa 50 triệu đồng/hợp đồng/năm."

4. Sửa đổi điểm đ khoản 3 như sau:

"b) Định mức phân bổ theo tiêu chí biên chế: Bỏ khoản 4 trong bảng định mức phân bổ theo tiêu chí biên chế: "Người làm việc theo Hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP: 50 triệu đồng/ định biên/năm"

d) Phân bổ theo tiêu chí bổ sung: Trao huy hiệu Đảng; kinh phí thực hiện Đề án, chương trình, nhiệm vụ do quận ủy phê duyệt; hoạt động của Hội đồng nhân dân, tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố; kinh phí khen thưởng huyện Hòa Vang; kinh phí thi tuyển công chức, viên chức; kinh phí tổ chức đại hội các tổ chức chính trị xã hội; kinh phí công tác bình đẳng giới; chuyển đổi số; mua sắm, sửa chữa tài sản (kể cả mua sắm, thay thế máy móc, trang thiết bị, phương tiện làm việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo quy định) theo tiêu chuẩn định mức quy định và theo Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt, trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách; kinh phí thực hiện hợp đồng làm công việc hỗ trợ, phục vụ theo quy định hiện hành (ngoài kinh phí giao tự chủ của đơn vị), sau khi sử dụng nguồn thu khác (nếu có), gồm: tiền lương và các chế độ, chính sách khác liên quan đến tiền lương cho hợp đồng lao động, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan, chi đảm bảo hoạt động cho lao động hợp đồng tối đa 50 triệu đồng/hợp đồng/năm; kinh phí hỗ trợ Tết Nguyên đán."

5. Sửa đổi trong điểm d khoản 4 như sau:

"d) Phân bổ theo tiêu chí bổ sung: Mua sắm, sửa chữa tài sản (kể cả mua sắm, thay thế máy móc, trang thiết bị, phương tiện làm việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo quy định) theo tiêu chuẩn định mức quy định và theo Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Kinh phí hoạt động Hội đồng nhân dân cấp xã; tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố; mua thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng theo quy định; kinh phí tổ chức đại hội các tổ chức chính trị xã hội; kinh phí công tác bình đẳng giới; chuyển đổi số; kinh phí thực hiện Đề án trao giấy khai sinh, thẻ bảo hiểm y tế, hộ khẩu tại gia đình trẻ em và thăm viếng, chia buồn và thực hiện đăng ký khai tử tại gia đình công dân căn cứ khả năng cân đối ngân sách."

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2023.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố phối hợp giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này đạt kết quả tốt.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng, khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp lần thứ 15 thông qua ngày tháng năm 2023./.

***Nơi nhận*:**
- UBTVQH, Chính phủ; VP Chủ tịch nước;
- Vụ pháp chế các Bộ: Quốc phòng, Công an, Tài chính; Cục KTVB QPPL - Bộ Tư pháp;
- BTV Thành ủy; các cơ quan tham mưu giúp việc Thành ủy;
- UBND, UBMTTQVN, Đoàn ĐBQH thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố;
- VP Đoàn ĐBQH, HĐND; VP UBND thành phố;
- Quận/Huyện ủy; HĐND, UBND, UBMTTQVN các quận, huyện;
- Ban Chỉ huy Quân sự quận, huyện;
- UBND các phường, xã;
- Báo Đà Nẵng, Đài PTTH ĐN, TT TTVN (VTV8), Cổng TTĐT thành phố, Công báo thành phố Đà Nẵng;
- Lưu: VT, CTHĐ.

CHỦ TỊCH